

Những nét chính trong hệ thống lý luận và tư tưởng lãnh đạo của các thế hệ lãnh đạo Trung Quốc từ sau cải cách mở cửa

Phạm Đức Trung*

*Khoa Ngôn ngữ và Văn hóa Trung Quốc, Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN,
Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận bài ngày 7 tháng 4 năm 2013

Chỉnh sửa ngày 20 tháng 11 năm 2013; Chấp nhận đăng ngày 10 tháng 12 năm 2013

Tóm tắt: Hệ thống lý luận của các thế hệ lãnh đạo Trung Quốc kể từ khi thực hiện công cuộc Cải cách mở cửa thường được nhắc đến là Lý luận Đặng Tiểu Bình, Tư tưởng Ba đại diện của Giang Trạch Dân và Quan điểm phát triển Khoa học của Hồ Cẩm Đào. Từ khi lên giữ cương vị là người lãnh đạo cao nhất của Trung Quốc, nhà lãnh đạo Trung Quốc Tập Cận Bình đã đưa ra Tư tưởng đường lối lãnh đạo của mình là thực hiện “Giấc mơ Trung Quốc” hồi sinh dân tộc Trung Hoa. Tuy tư tưởng này chưa phải là một học thuyết hay hệ thống lý luận hoàn chỉnh nhưng đã trở thành phương châm lãnh đạo của Ban lãnh đạo mới Trung Quốc, nó có tác dụng kêu gọi tập hợp sức mạnh xã hội Trung Quốc và hiện nay đang được dư luận quốc tế quan tâm theo dõi. Bài viết chủ yếu phân tích nội dung cơ bản của hệ thống lý luận và tư tưởng lãnh đạo của các thế hệ lãnh đạo Trung Quốc sau Cải cách mở cửa, đánh giá ý nghĩa, vai trò của chúng trong công cuộc Cải cách mở cửa ở Trung Quốc, đồng thời chỉ ra tính kế thừa và sự liên quan nội tại giữa các lý luận và tư tưởng này.

Từ khoá: Lý luận Đặng Tiểu Bình, Tư tưởng ba đại diện, Quan điểm phát triển Khoa học, Giấc mơ Trung Quốc, Trung Quốc

1. Lời mở đầu

Thế hệ lãnh đạo đầu tiên của Đảng Cộng sản Trung Quốc là những người đã thành lập nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa và lên nắm chính quyền từ năm 1949 đến năm 1976 mà đại diện tiêu biểu là Mao Trạch Đông. Thế hệ lãnh đạo thứ hai do Đặng Tiểu Bình đứng đầu là những người khởi xướng và thực hiện Cải cách mở cửa, giúp Trung Quốc thoát khỏi

muôn vàn khó khăn sau Cách mạng Văn hoá. Thế hệ lãnh đạo thứ ba và thứ tư do Giang Trạch Dân và Hồ Cẩm Đào đứng đầu, là những người tiếp tục thực hiện mục tiêu Cải cách mở cửa, giúp Trung Quốc trở thành nền kinh tế thứ hai trên thế giới. Thế hệ lãnh đạo đương nhiệm hiện nay do

Tổng bí thư, Chủ tịch nước Trung Quốc Tập Cận Bình lãnh đạo, là những người đang tiếp tục thực hiện công cuộc Cải cách mở cửa với những mục tiêu mới. Các thế hệ lãnh đạo Cải cách mở cửa trước đây như Đặng Tiểu

*ĐT.: 84-988678289

Email: fan_dezhong@hotmail.com

Bình, Giang Trạch Dân và Hồ Cẩm Đào đều để lại những học thuyết hay lý luận chính trị chỉ đạo đường hướng phát triển của Trung Quốc. Thể hệ lãnh đạo mới nhất của Trung Quốc do Chủ tịch Tập Cận Bình đứng đầu cũng đã đưa ra Tư tưởng lãnh đạo của mình, tư tưởng này đang trở thành phương châm lãnh đạo xuyên suốt trong mọi hoạt động của xã hội Trung Quốc. Trong bài viết này, chúng tôi chủ yếu phân tích nội dung cơ bản của hệ thống lý luận và tư tưởng lãnh đạo của các thể hệ lãnh đạo Trung Quốc sau Cải cách mở cửa, đánh giá ý nghĩa, vai trò của chúng trong công cuộc Cải cách mở cửa ở Trung Quốc, đồng thời chỉ ra tính kế thừa và sự liên quan nội tại giữa các lý luận và tư tưởng này.

2. Lý luận Đặng Tiểu Bình

Lý luận Đặng Tiểu Bình bao gồm một loạt các lý luận về kinh tế và chính trị với cái tên ban đầu là “Lý luận xây dựng xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc” (建设有中国特色社会主义理论) của nhà lãnh đạo Đặng Tiểu Bình. Tháng 9 năm 1997, tại Đại hội lần thứ 15 của Đảng Cộng sản Trung Quốc “Lý luận xây dựng xã hội chủ nghĩa mang đặc sắc Trung Quốc” đã được đổi tên thành Lý luận Đặng Tiểu Bình và trở thành phương châm chỉ đạo tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc [1].

Lý luận Đặng Tiểu Bình bao gồm 16 nội dung chính đề cập đến mọi phương diện trong quá trình xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa mang bản sắc Trung Quốc. Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi phân tích dựa trên 3 lĩnh vực quan trọng nhất mà Lý luận Đặng Tiểu Bình đã phát huy được tác dụng của mình là: Ổn định tư tưởng, Phát triển kinh tế và Thống nhất Trung Quốc.

Để ổn định tư tưởng chính trị, Lý luận Đặng Tiểu Bình đưa ra *Bốn nguyên tắc cơ bản* (四项基本原则: kiên trì con đường CNXH, kiên trì chuyên chính giai cấp vô sản, kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, kiên trì chủ nghĩa Mác - Lê nin và Tư tưởng Mao Trạch Đông. *Bốn nguyên tắc cơ bản* giúp cho những người cộng sản Trung Quốc không đi chệch mục tiêu, giúp cho Trung Quốc ổn định về chính trị và nó đã trở thành nền tảng của việc xây dựng đất nước, là sự bảo đảm chính trị cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội cũng như tiến hành thuận lợi công cuộc cải cách mở cửa. Đi đôi với việc kiên trì bốn nguyên tắc cơ bản, Lý luận Đặng Tiểu Bình xác định rõ, Đảng Cộng sản Trung Quốc cần phải “giải phóng tư tưởng” và “thực sự cầu thị” để tránh những sai lầm chủ quan duy ý chí trước đây và đón nhận những cái mới, thừa nhận sự đổi mới.

Phát triển kinh tế là một trong những thành tựu quan trọng nhất mà Trung Quốc đạt được sau hơn 30 năm cải cách mở cửa và đây cũng là một trong những mục tiêu mà Lý luận Đặng Tiểu Bình đã đặt ra. Lý luận Đặng Tiểu Bình coi động lực để phát triển chính là *Cải cách mở cửa* (改革开放), đồng thời cũng chỉ ra 3 lợi ích (三个有利于) khi thực hiện Cải cách mở cửa là: có lợi cho phát triển lực lượng sản xuất, có lợi cho việc tăng cường sức mạnh tổng hợp của Nhà nước và có lợi cho việc nâng cao đời sống của nhân dân. Khái niệm về 3 lợi ích này đã được Đặng Tiểu Bình đưa ra khi đi “tuần du phương nam” (南巡) năm 1992 đến Vũ Xương, Thâm Quyển, Chu Hải và Thượng Hải. Việc đưa ra khái niệm 3 lợi ích đã thông suốt tư tưởng cho một số người còn nghi ngại phân vân chưa dám có sự đột phá trong cải cách mở cửa.

Về các bước đi chiến lược của công cuộc phát triển kinh tế, Đặng Tiểu Bình đề ra thuyết phát triển “ba bước” (三步走) đầy tính thực tế. Bước 1 diễn ra từ năm 1981 tới 1990, với mục

tiêu tập trung tăng gấp đôi tổng sản phẩm quốc nội so với năm 1980 và cơ bản giải quyết vấn đề cơm ăn áo mặc cho nhân dân. Bước 2 từ 1991 đến cuối thế kỷ 20, mục tiêu của Trung Quốc là một lần nữa tăng gấp đôi tổng sản phẩm quốc nội, đời sống nhân dân đạt mức “khá giả” (小康生活). Bước 3 kế sau bước 2 diễn ra trong 50 năm tiếp sau, Trung Quốc phải phấn đấu có tổng sản phẩm quốc nội tương đương các quốc gia phát triển trung bình, đời sống nhân dân ở mức “tương đối giàu có” (比较富裕) và cơ bản hoàn thành sự nghiệp hiện đại hoá. Đặng Tiểu Bình cũng đưa ra chủ trương khuyến khích để một bộ phận người dân và một số địa phương sẽ giàu có trước sau đó từng bước xây dựng một xã hội giàu có.

Để thực hiện mục tiêu thống nhất Trung Quốc, Đặng Tiểu Bình đưa ra ý tưởng “một nước hai chế độ” (一国两制) nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến các vùng lãnh thổ Hồng Kông, Ma Cao và Đài Loan. Theo đó sau khi trở về với Trung Quốc, dù chủ nghĩa xã hội được thực hiện ở Trung Quốc đại lục, nhưng Hồng Kông và Ma Cao, tương ứng là thuộc địa của Anh và Bồ Đào Nha, có thể duy trì hệ thống của họ với quyền tự chủ cao ít nhất cho đến 50 năm sau khi về với Trung Quốc. Nguyên tắc này đã giúp Trung Quốc đàm phán thành công với Anh và Bồ Đào Nha, giúp Trung Quốc thu hồi được Hồng Kông và Ma Cao. Các đặc khu hành chính Hồng Kông và Ma Cao đã lần lượt được chính thức thành lập vào ngày 01 tháng 7 năm 1997 và ngày 20 tháng 12 năm 1999, ngay sau khi Trung Quốc đàm phán chủ quyền đối với hai khu vực này.

Từ những phân tích trên cho thấy, Lý luận Đặng Tiểu Bình đã kế thừa những luận điểm về tư tưởng mà thế hệ lãnh đạo trước đã đưa ra, đồng thời căn cứ vào tình hình cụ thể của đất nước, đưa ra những quan điểm mới với trọng tâm là mở cửa đất nước và phát triển kinh tế,

giúp Trung Quốc đạt được một số thành tựu lớn trong phát triển kinh tế. Có thể nói, Lý luận Đặng Tiểu Bình ra đời đã giúp Đảng Cộng sản Trung Quốc tìm được câu trả lời cho câu hỏi “Chủ nghĩa Xã hội là gì và xây dựng Chủ nghĩa Xã hội bằng cách nào” theo cách riêng của mình, định hướng cho Trung Quốc đi theo con đường của riêng mình là “xây dựng chủ nghĩa xã hội mang bản sắc Trung Quốc”.

3. Tư tưởng Ba đại diện

Tư tưởng Ba đại diện được Chủ tịch Giang Trạch Dân đưa ra trong khi đi khảo sát Cao Châu (高州) một thành phố cấp huyện ở tỉnh Quảng Châu năm 2000. Nội dung chủ yếu của tư tưởng Ba đại diện là: Đảng Cộng sản Trung Quốc đại diện cho yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất tiên tiến, Đảng Cộng sản Trung Quốc đại diện cho xu hướng phát triển của nền văn hóa tiên tiến và Đảng Cộng sản Trung Quốc đại diện cho lợi ích cơ bản của đông đảo quần chúng nhân dân Trung Quốc. Năm 2002, Đại hội 16 Đảng Cộng sản Trung Quốc đưa tư tưởng Ba đại diện vào Điều lệ Đảng. Năm 2004 Quốc hội Trung Quốc đưa tư tưởng Ba đại diện vào Hiến pháp sửa đổi, đặt nền móng cho giải pháp chính trị mới của Trung Quốc [2].

Trong ba nội dung trên, nội dung thứ nhất “Đảng Cộng sản Trung Quốc đại diện cho yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất tiên tiến” có ý nghĩa rất quan trọng. Với nội dung này, “Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương mở rộng cơ sở xã hội của Đảng bằng cách kết nạp những phân tử tiên tiến trong các *giai tầng xã hội mới* trong đó có tầng lớp chủ doanh nghiệp tư nhân vào Đảng” [3].

Có thể nói đây là biện pháp giải quyết nhận thức mới về Đảng cầm quyền của Trung Quốc: Trí thức và doanh nhân có vai trò là lực lượng

sản xuất tiên tiến. “Tầng lớp doanh nhân không còn bị coi là kẻ bóc lột mà đã trở thành người xây dựng xã hội chủ nghĩa đặc sắc sắc Trung Quốc” [3]. Tư tưởng ba đại diện đã giúp Đảng Cộng sản Trung Quốc trả lời câu hỏi “xây dựng một đảng như thế nào và xây dựng đảng bằng cách nào”. Chủ trương đường lối này cũng giúp Trung Quốc phát huy được vai trò của trí thức và doanh nhân, những người lao động có trình độ kỹ thuật cao, có số lượng ngày càng nhiều và đang giữ vai trò quan trọng trong nền kinh tế sau cải cách mở cửa.

4. Quan điểm Phát triển Khoa học

Ngày 14 tháng 10 năm 2003, tại Hội nghị Trung ương lần ba khoá 16 Đảng cộng sản Trung Quốc, Hồ Cẩm Đào lần đầu tiên đưa ra quan điểm phát triển khoa học. Sau đó, tại Đại hội lần thứ 17 Đảng Cộng sản Trung Quốc, Quan điểm phát triển khoa học đã được đưa vào điều lệ Đảng sửa đổi và trở thành bộ phận cấu thành của hệ thống lý luận xã hội chủ nghĩa bản sắc Trung Quốc [4].

Ý nghĩa quan trọng hàng đầu của Quan điểm phát triển khoa học chính là phát triển (第一要义是发展). Nhà lãnh đạo Hồ Cẩm Đào nhấn mạnh: “Quan điểm phát triển khoa học là dùng để chỉ đạo sự phát triển, nó không thể tách rời sự phát triển, nếu tách ra khỏi sự phát triển thì nó sẽ không còn ý nghĩa nữa”[5]. Việc coi phát triển là ý nghĩa quan trọng hàng đầu của Quan điểm phát triển khoa học đã khái quát và tổng kết những kinh nghiệm quan trọng của Trung Quốc kể từ khi cải cách mở cửa. Phát triển trước hết là phát triển kinh tế. Chỉ có phát triển kinh tế mới có thể cung cấp điều kiện vật chất cho phát triển các sự nghiệp xã hội khác. Phát triển sẽ khiến cho thực lực kinh tế, sức mạnh tổng hợp của quốc gia, năng lực cạnh

tranh quốc tế và mức sống của nhân dân được tăng lên nhanh chóng.

Trọng tâm của Quan điểm phát triển khoa học là lấy con người làm gốc (以人为本). Phát triển con người và phát triển kinh tế xã hội là hai mặt của cùng một quá trình lịch sử. Trọng tâm của Quan điểm phát triển khoa học là lấy con người làm gốc đã trả lời câu hỏi phát triển là vì ai và dựa vào ai để có thể phát triển. Lấy con người làm gốc chính là “lấy sự phát triển toàn diện của con người làm mục tiêu, mưu cầu và thúc đẩy sự phát triển xuất phát từ lợi ích căn bản của quần chúng nhân dân, không ngừng thoả mãn nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng tăng của quần chúng nhân dân, bảo đảm quyền lợi thiết thực về kinh tế, chính trị và văn hoá của quần chúng, để nhân dân được hưởng thành quả của phát triển” [6].

Yêu cầu cơ bản của Quan điểm phát triển khoa học là toàn diện, hài hoà và bền vững 全面、协调、可持续. Phát triển toàn diện là không chỉ phát triển về kinh tế mà cần lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm để thúc đẩy sự phát triển toàn diện trên các mặt kinh tế - chính trị - văn hoá - xã hội. Phát triển hài hoà là thống nhất quy hoạch phát triển giữa thành thị và nông thôn, phát triển giữa các vùng miền, giữa kinh tế và xã hội, phát triển hài hoà giữa con người và thiên nhiên, giữa phát triển trong nước và mở cửa đối ngoại. Phát triển bền vững chính là con người và thiên nhiên chung sống hài hoà với nhau. “Không chỉ theo đuổi và thực hiện xã hội công bằng chính nghĩa, để toàn thể nhân dân cùng được hưởng thành quả của phát triển kinh tế xã hội, mà còn cần theo đuổi và thực hiện môi trường công bằng chính nghĩa, chuyển đổi phương thức sản xuất và nếp sống của con người, xây dựng một mô hình xã hội tiết kiệm tài nguyên và thân thiện với môi trường, đi theo con đường phát triển văn minh trong đó sản

xuất phát triển, đời sống sung túc giàu có và môi trường sinh thái tốt đẹp”.

Phương pháp chủ yếu của Quan điểm phát triển khoa học chính là tính toán tổng thể (统筹兼顾). Bên cạnh việc tính toán tổng thể phát triển giữa đô thị và nông thôn, phát triển giữa các vùng miền, phát triển hài hoà giữa con người và thiên nhiên, giữa phát triển trong nước và mở cửa đối ngoại còn phải tính toán tổng thể mối quan hệ giữa trung ương và địa phương, giữa lợi ích cá nhân và tập thể, lợi ích cục bộ và lợi ích toàn cục, lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài. Tính toán tổng thể các vấn đề trong nước và quốc tế, tận dụng được xu thế thay đổi phát triển của thế giới để nắm bắt cơ hội thời cơ phát triển, đối phó với khó khăn thách thức, tạo dựng môi trường quốc tế thuận lợi tốt đẹp.

Tại Trung Quốc, Quan điểm phát triển khoa học được coi là thành quả mới nhất về lý luận sau hơn 30 năm cải cách mở cửa, đã giúp Trung Quốc uốn nắn giải quyết nhiều vấn đề trong quá trình phát triển, giúp Trung Quốc về mặt lý luận trả lời được câu hỏi “phát triển như thế nào và bằng cách nào?”.

5. Giác mơ Trung Quốc và Hồi sinh Trung Hoa

Khái niệm “Giấc mơ Trung Quốc” được Tập Cận Bình nhắc đến lần đầu tiên khi đi thăm triển lãm có tên gọi “Đường đến Hồi sinh” (复兴之路) tại Bảo tàng quốc gia cùng với 6 ủy viên thường vụ Bộ Chính trị khác. Buổi triển lãm là nơi trưng bày về nỗi đau của người Trung Quốc trong thời kỳ bị cai trị bởi các cường quốc phương Tây vào thế kỷ 19 và 20 cũng như tiến trình phục hồi của nước này dưới sự dẫn dắt của Đảng Cộng sản. Sau khi thăm triển lãm, Tập Cận Bình phát biểu: Hiện nay,

hiều người đang bàn luận về “giấc mơ Trung Quốc” (中国梦), tôi cho rằng, sự hồi sinh vĩ đại của dân tộc Trung Hoa là giấc mơ vĩ đại nhất của dân tộc Trung Hoa từ lịch sử cận đại đến nay, giấc mơ này được hun đúc từ mong muốn của nhiều thế hệ người Trung Quốc, nó phản ánh lợi ích của toàn thể nhân dân Trung Quốc, là sự kì vọng chung của mỗi người con dân tộc Trung Hoa [7].

Trong bài diễn văn bế mạc phiên họp lần thứ nhất Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc lần thứ 12 ngày 17/3/2013, Tập Cận Bình đã 9 lần nhắc đến khái niệm “giấc mơ Trung Quốc” và giải thích rõ hơn về khái niệm này: giấc mơ Trung Quốc suy cho cùng là giấc mơ của nhân dân, nên phải dựa vào dân để thực hiện, phải không ngừng mang lại hạnh phúc cho nhân dân. Tập Cận Bình cũng nhắc đến 3 yếu tố tất yếu để thực hiện giấc mơ Trung Quốc là: phải đi con đường của Trung Quốc, phải phát huy tinh thần Trung Quốc và phải tập hợp sức mạnh Trung Quốc. Để thực hiện được giấc mơ Trung Quốc cần phải “tin tưởng vào lý luận chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, tin tưởng con đường đã chọn và tin tưởng vào chế độ” [8].

“Giấc mơ Trung quốc” còn được Tập Cận Bình nhắc đến nhiều lần trong các bài phát biểu và nói chuyện của mình. Khi đến thăm Học viện quan hệ quốc tế Matxcova, Tập Cận Bình nói: Nội hàm cơ bản của giấc mơ Trung Quốc là chấn hưng Dân tộc, làm cho Quốc gia giàu mạnh và giúp cho Nhân dân hạnh phúc [9]. Trong chuyến thăm Mỹ (7/6/2013), khi hội đàm với Tổng thống Mỹ Obama, Tập Cận Bình cho rằng: “Giấc mơ Trung Quốc” cũng giống như “Giấc mơ Mỹ” [10]. “Giấc mơ Mỹ” được nhà văn kiêm sử gia James Truslow Adams nhắc đến trong cuốn sách của ông có tựa đề là “Thiên anh hùng ca Mỹ” (Epic of America, 1931): Giấc mơ Mỹ là giấc mơ của một vùng đất mà ở đó cuộc sống tốt đẹp hơn, giàu có hơn và đầy

đủ hơn cho mọi người. Ở đó mỗi người có cơ hội theo khả năng hoặc thành tựu của mình [11]. “Giấc mơ Mỹ” còn được hiểu với ý nghĩa là giấc mơ về “cuộc sống tự do và mưu cầu hạnh phúc”. Ngày 10/12/2013, khi đến thăm khu trục hạm Hải Khẩu thuộc Hạm đội Nam Hải, Tập Cận Bình phát biểu với các sĩ quan: Thực hiện công cuộc Hồi sinh vĩ đại của dân tộc Trung Hoa là giấc mơ vĩ đại nhất của dân tộc Trung Hoa từ lịch sử cận đại đến nay. Có thể nói, đây là giấc mơ về một quốc gia hùng mạnh, đối với quân đội, đó là giấc mơ về một quân đội hùng mạnh [12].

“Giấc mơ Trung Quốc” chưa có nội hàm cụ thể, nhưng nó đã trở thành phương châm lãnh đạo của Ban lãnh đạo mới Trung Quốc và nó có tác dụng kêu gọi tập hợp sức mạnh xã hội Trung Quốc. Ban văn hoá tuyên truyền Trung Ương Đảng cộng sản Trung Quốc đã phát động phong trào “Giấc mơ Trung Quốc của chúng ta” thông qua các hoạt động văn hoá nghệ thuật đưa phong trào này đến với mọi nhà và mọi người dân Trung Quốc. Đài truyền hình trực tuyến Trung Quốc (中国网络电视台) là đơn vị đăng cai tổ chức một loạt chương trình mang tên “Trao đổi trên mạng về giấc mơ Trung Quốc” với mục đích tăng cường tuyên truyền giáo dục về “giấc mơ Trung Quốc”. Chương trình này mời những người là đại diện cho các tầng lớp nhân dân lao động nói về giấc mơ Trung Quốc của mình và có thể giao lưu với mọi người qua Internet. Đến nay chương trình này đã tổ chức được 6 hoạt động chuyên đề liên quan đến 6 tầng lớp quần chúng trong xã hội: cán bộ dân phố, chuyên gia học giả thuộc giới văn hoá nghệ thuật, giáo viên, nông dân, công nhân và sinh viên. Mỗi đại biểu được mời đều nói lên giấc mơ Trung Quốc của mình gắn với công việc họ làm trực tiếp hàng ngày.

Sau những thành tựu đã đạt được trong hơn 30 năm cải cách mở cửa, dường như người

Trung Quốc đang có niềm tin lớn lao để thực hiện giấc mơ hồi sinh dân tộc như lời của Tập Cận Bình nói khi đưa ra khái niệm về “Giấc mơ Trung Quốc”: Ngày nay, chúng ta (chỉ người Trung Quốc) đang gắn với mục tiêu hồi sinh dân tộc Trung Hoa hơn bất kỳ thời kỳ nào trong lịch sử, và chúng ta cũng có niềm tin và năng lực thực hiện mục tiêu đó hơn bất kỳ thời kỳ nào của lịch sử.

Do “Giấc mơ Trung Quốc” không có nội hàm cụ thể và có tên nguyên văn tiếng Trung Quốc giống với khái niệm “Trung Quốc mộng” trong cuốn sách xuất bản năm 2010 *Trung Quốc mộng: Tư duy nước lớn và vị thế chiến lược trong kỷ nguyên hậu Mỹ*¹ (《中国梦：后美国时代的大国思维与战略定位》, 2010.) của đại tá quân đội Trung Quốc Lưu Phúc Minh (刘福明) nên có thể có những cách lý giải khác nhau và dư luận quốc tế cũng có những cách nhìn nhận khác nhau. Phó giáo sư Học viện truyền thông Đại học ngoại ngữ Thượng Hải Ngô Anh (吴瑛) trong bài viết *Vấn đề truyền bá “giấc mộng Trung Quốc” nhìn từ góc độ dư luận của các nước xung quanh* đăng trên tạp chí *Nghiên cứu các vấn đề Quốc tế* đã cho rằng: Theo kết quả phân tích của Trung tâm nghiên cứu dư luận quốc tế Trung Quốc (中国国际舆情研究中心), các nước Trung Á nhìn nhận về “Giấc mơ Trung Quốc” chủ yếu theo hướng tích cực (đối với Trung Quốc), dư luận các nước Tây Á tương đối trung lập, các nước Đông Bắc Á, Đông Nam Á và Nam Á ở những mức độ khác nhau có quan điểm gắn với thuyết “mối đe dọa Trung Quốc” (中国威胁论), đặc biệt là nghi ngại đối với “giấc mơ về một quân đội hùng mạnh”. Bài viết chỉ ra rằng: dư luận Ấn Độ một mặt nhìn

¹ Cuốn sách này đã được tái bản năm 2013, có thay đổi tên một số chương và một số nội dung đồng thời đổi tên sách thành *Trung Quốc mộng: Mục tiêu, con đường và sự tự tin* (《中国梦：中国的目标、道路与自信力》, 2013)

nhận tích cực, mặt khác còn có quan điểm nghi ngờ về việc Trung Quốc sẽ “trỗi dậy” và phát triển hoà bình lâu dài; Truyền thông Nhật Bản khi giải mã “Giấc mơ Trung Quốc” đã nhấn mạnh quan điểm cho rằng Trung Quốc theo đuổi quyền lực nước lớn và mong muốn quân đội hùng mạnh; Truyền thông báo chí Philippin đã giải mã “Giấc mơ Trung Quốc” với ý nghĩa “Dân tộc lớn cần phải có quân đội hùng mạnh”; Truyền thông Malaixia cho rằng ý nghĩa của “Giấc mơ Trung Quốc” còn mơ hồ, mục đích là để “khoa cơ bắp”. Cuối bài viết tác giả cũng nêu lên quan điểm cho rằng, truyền thông Trung Quốc “không nên tô đậm Trung Quốc” (淡色中国) và nên “làm mờ giấc mơ về quân đội hùng mạnh” (淡化“强军梦”色彩) để có thể làm tốt hơn công tác tuyên truyền về “Giấc mơ Trung Quốc” [13].

6. Kết luận

Hệ thống lý luận của các thể hệ lãnh đạo Trung Quốc kể từ khi thực hiện công cuộc Cải cách mở cửa bao gồm Lý luận Đặng Tiểu Bình, Tư tưởng ba đại diện của Giang Trạch Dân và Quan điểm phát triển Khoa học của Hồ Cẩm Đào có sự kế thừa và tiếp nối nhau, góp phần tạo nên hệ thống lý luận chủ nghĩa xã hội mang bản sắc Trung Quốc. Có thể nói việc không ngừng làm phong phú hệ thống lý luận, nhằm đáp ứng các nhu cầu và nhiệm vụ trong mỗi giai đoạn phát triển khác nhau luôn được Đảng Cộng sản Trung Quốc và cá nhân các nhà lãnh đạo Trung Quốc hết sức chú trọng.

Để quần chúng nhân dân Trung Quốc hiểu rõ hơn và tranh thủ được sự ủng hộ của họ, các thể hệ lãnh đạo Trung Quốc đều đưa ra các khẩu hiệu ngắn gọn gắn liền với hệ thống lý luận của mình. Đặng Tiểu Bình đưa ra khẩu hiệu “Trung Quốc hùng cường” để cải cách

toàn diện và mở cửa đất nước; Giang Trạch Dân đưa ra khẩu hiệu “trẻ hoá dân tộc Trung Quốc” nhằm giải quyết tình trạng lạc hậu của Trung Quốc; Hồ Cẩm Đào đưa ra khẩu hiệu “xã hội hài hoà” nhằm giải quyết những căng thẳng xã hội nảy sinh từ những biến đổi kinh tế - xã hội sau cải cách mở cửa. Mỗi thể hệ lãnh đạo Trung Quốc đều có một “câu chuyện” để kể và truyền cảm hứng cho quần chúng nhân dân trong từng giai đoạn lịch sử khác nhau. Tất cả những câu chuyện đó thực ra là rượu cũ được đựng trong một chiếc bình mới. Tên và nội dung câu chuyện của mỗi lãnh đạo có thể khác nhau nhưng qua từng thời kỳ, qua từng thể hệ lãnh đạo, lý tưởng này về cơ bản vẫn nhất quán với nhau. Tính kế thừa và sự liên quan nội tại của hệ thống lý luận của các nhà lãnh đạo Trung Quốc chính là gắn kết người dân Trung Quốc với sự phát triển của Đảng Cộng sản.

Sau khi giữ chức vụ cao nhất Trung Quốc, nhà lãnh đạo Tập Cận Bình cũng đã đưa ra tư tưởng lãnh đạo “Giấc mơ Trung Quốc” gắn với câu chuyện về “hồi sinh dân tộc Trung Hoa”, quan điểm này tuy chưa có nội hàm đầy đủ nhưng đang là tư tưởng chủ đạo xuyên suốt mọi hoạt động của xã hội Trung Quốc và là một vấn đề đang được quốc tế quan tâm đồng thời có những sự nhìn nhận khác nhau. “Trung Quốc hồi sinh như thế nào và bằng cách nào?” có lẽ đã trở thành vấn đề không chỉ riêng người Trung Quốc mà cả cộng đồng quốc tế cũng rất quan tâm hiện nay. Để kết thúc bài viết xin được trích dẫn lời kết bài viết Về “*giấc mơ Trung Hoa*” của nhà báo Hồ Quang Lợi trên báo Nhân dân điện tử: “Trung Quốc phát triển hoà bình, góp phần tích cực vào tiến bộ chung của nhân loại là điều không chỉ nhân dân Trung Quốc mà cả thế giới đều mong muốn. Nhưng chỉ khi Trung Quốc trỗi dậy, phát triển mạnh mẽ lại sống yên hoà với các quốc gia trong cộng đồng quốc tế, nhất là với các nước láng

giềng thì “giấc mơ Trung Hoa” mới trọn vẹn. Đó là lợi ích chung của hòa bình và phát triển và đó cũng là lợi ích thật sự và bền vững của chính dân tộc Trung Hoa.” [14].

Tài liệu tham khảo

- [1] 谷玥编辑, 《中国共产党第十五次全国代表大会》, 新华网, 2003/01/20. (Cốc Nguyệt biên tập, *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 15 Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Mạng Tân Hoa, 20/01/2003)
- Nguồn新华网 xinhuanet.com:
http://news.xinhuanet.com/ziliao/2003-01/20/content_697173.htm
- [2] 肖蔚云, 《“三个代表”重要思想写入宪法的重大深远意义》, 人民日报, 2004/2/4.
(Tiêu Uy Vân, *Ý nghĩa lớn lao khi đưa “ Tư tưởng ba đại diện ” vào Hiến pháp*, Mạng Nhân dân, 04/02/2004.)
- Nguồn人民网 www.people.com.cn:
<http://www.people.com.cn/GB/shizheng/1026/2318994.html>
- [3] Đỗ Tiến Sâm, *Chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc - quá trình hình thành và phát triển*, Nghiên cứu Trung Quốc, 12(2008) 3.
- [4] 冯敏编辑, 《十七大关于〈中国共产党章程 (修正案)〉的决议》, 新华网, 2007/10/21.
(Phùng Mẫn biên tập, *Nghị quyết Đại hội 17 về Điều lệ Đảng Cộng sản Trung Quốc- bản sửa đổi*, Mạng Tân Hoa, 21/10/2007).
- Nguồn新华网 xinhuanet.com:
http://news.xinhuanet.com/newscenter/2007-10/21/content_6917972.htm
- [5] 杨信礼, 《科学发展观研究》, 人民出版社, 北京2007.
(Dương Tín Lễ, *Nghiên cứu Quan điểm phát triển khoa học*, NXB Nhân dân, Bắc Kinh, 2007.)
- [6] Xuân Cương biên khảo, *Quan điểm phát triển khoa học*, Nghiên cứu trung Quốc, 3 (2007) 79.
- [7] 刘琼编辑, 《习近平在参观〈复兴之路〉展览时强调承前启后继往开来继续朝着中华民族伟大复兴目标奋勇前进》, 新华网, 2012年11月29日.
- Nguồn新华网 xinhuanet.com:
http://news.xinhuanet.com/2013lh/2013-03/17/c_115055434.htm
- [8] 周楚卿、惠梦编辑, 《习近平: 在第十二届全国人民代表大会第一次会议上的讲话》, 新华网, 2013年3月17日.
(Chu Sở Khanh, Huệ Mộng biên tập, *Bài phát biểu của Chủ tịch Tập Cận Bình tại phiên họp thứ nhất Đại hội đại biểu nhân dân toàn Trung Quốc lần thứ 12*, Tân Hoa Xã, Bắc Kinh, 17/3/2013.)
- [9] 丁林, 《习近平在莫斯科国际关系学院的演讲 (全文)》, 新华社, 莫斯科3月23日
(Đinh Lâm, *Bài phát biểu của Tập Cận Bình tại Học viện quan hệ quốc tế Matxcova*, Tân Hoa Xã, Matxcova 23/3/2013.)
- Nguồn新华网 xinhuanet.com:
http://news.xinhuanet.com/world/2013-03/24/c_124495576.htm
- [10] 陈赞、钱彤, 《中国梦与美国梦相同》, 广州日报, 2013/6/9.
(Trần Chí, Tiền Đồng, *Giấc mơ Trung Quốc giống với Giấc mơ Mỹ*, Nhật báo Quảng Châu, 6/9/2013.)
- Nguồn广州日报 gzdaily.dayoo.com:
http://gzdaily.dayoo.com/html/2013-06/09/content_2277878.htm
- [11] *Giấc mơ Mỹ*, vi.wikipedia.org.
(http://vi.wikipedia.org/wiki/Gi%E1%BA%A5c_m%C6%A1_M%E1%BB%B9)
- [12] 王宁责编, 《习近平视察南海舰队》, 人民网, 2012年12月13日.
(Vương Ninh biên tập, *Tập Cận Bình thị sát Hạm đội Hải Nam*, Mạng Nhân dân, 13/12/2012.)
- Nguồn人民网 www.people.com.cn:
<http://hi.people.com.cn/n/2012/1213/c231197-17858352.html>
- [13] 吴瑛, 《从周边国家舆情看“中国梦”的国际传播》, 《国际问题研究》, 2013年第6期.
(Ngô Anh, *Vấn đề truyền bá “giấc mơ Trung Quốc” nhìn từ góc độ dư luận của các nước xung quanh*, Nghiên cứu các vấn đề quốc tế, 6 (2013) 113.
- [14] Hồ Quang Lợi, *Về “giấc mơ Trung Hoa”*, Nhân dân điện tử.
(http://www.nhandan.com.vn/mobile/_mobile_nhan_danhangthang/_mobile_quocte_ndht/item/20606202.html)

Highlights of Theoretical Systems and Ideologies of Generations of Chinese Leadership after the Reform and Opening up

Phạm Đức Trung

*Department of Chinese Language and Culture, VNU University of Languages and International Studies,
Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hanoi, Vietnam*

Abstract: The often-mentioned theoretical system of generations of Chinese leadership since the reform and opening up is composed of Deng Xiaoping theory, the Three Represents of Jiang Zemin, and Scientific Outlook on Development of Hu Jintao. Since being given the post as the highest leader of Chinese government, the Chinese leader H.E Xi Jinping has proposed his ideology of leadership to be implementing “Chinese dream” to revive the Chinese nation. Although this ideology is not a complete theory or a theoretical system, it has become the motto of the new leadership in China. It plays an important role in gathering strength of Chinese society as a whole and is currently attracting international attention. The paper is mainly to analyze basic contents of the theoretical system and ideology of generations of Chinese leadership after the reform and opening up, assess their meanings and roles in the reform and opening up in China, and point out the inheritance and the intrinsic relationship among these theories and ideologies.

Keywords: Deng Xiaoping Theory, the Three Represents, Scientific Outlook on Development; Chinese dream; China.